TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2024/DS-ST
Ngày: 13-8-2024
V/v "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Công Thủy;
2. Bà Nguyễn Thị Xuân Mai;

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Như Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Bình – Kiểm sát viên.

Từ ngày 08 đến ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 279/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2024/QĐST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã N giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Thôn Tân Hưng, xã H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu H: Ông Lê Trường H1, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố 01, phường K, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. (Văn bản ủy quyền số 6957 lập ngày 08/12/2022 tại Văn phòng Công chứng Lê Thị Toàn); có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Đặng Thị Ngọc Nh, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: Thôn Phong Ấp, xã Ninh Bình, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa;

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị Ngọc Nh: Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Thôn Phong Ấp, xã Ninh Bình, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. (Văn bản ủy quyền số 2104 lập ngày 03/7/2023 tại Văn phòng Công chứng Vũ Thị Châm); có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa;

Địa chỉ: 234 Nguyễn Thị Ngọc Oanh, phường K, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Trường H1 trình bày:

Ngày 02/5/2022, nguyên đơn ông Nguyễn Hữu H được ông Hưng, ông Hòa (là em ruột của nguyên đơn) ủy quyền giao dịch đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất với bà Đặng Thị Ngọc Nh, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn Phong Ấp, xã Ninh Bình, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Theo hợp đồng đặt cọc thì trong thời hạn từ ngày 02/5/2022 đến 30/8/2022, nguyên đơn phải thực hiện các thủ tục về giấy tờ để hoàn tất việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tiến hành thủ tục chuyển nhượng cho bà Nh. Thế nhưng do vướng mắc từ cơ quan cấp giấy (thửa đất chuyển nhượng đã được UBND thị xã N quyết định cấp nhưng chưa làm thủ tục cấp giấy) nên việc cấp giấy chậm hơn tiến độ. Ngày 08/11/2022, bà Nh đã làm đơn tố giác tội phạm đến cơ quan nơi nguyên đơn đang công tác là Chi cục thuế khu vực Bắc Khánh Hòa với nội dung là tố giác nguyên đơn lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tung tin nguyên đơn có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đến công an xã H, các cơ quan Đảng, chính quyền địa phương trên địa bàn thị xã N.

Ngày 18/11/2022, Chi cục thuế khu vực Bắc Khánh Hòa đã tiến hành làm việc với nguyên đơn và kết luận đơn tố giác của bà Nh làm ảnh hưởng đến cơ quan đơn vị và kiểm điểm nguyên đơn trước tập thể cơ quan.

Tranh chấp dân sự giữa nguyên đơn và bà Nh nếu có tranh chấp đã được thể hiện trong hợp đồng đặt cọc thì giải quyết đến Tòa án. Nhưng bà Nh đã có hành vi làm đơn tố giác tội phạm đến cơ quan nơi nguyên đơn đang công tác là Chi cục thuế khu vực Bắc Khánh Hòa với nội dung là tố giác nguyên đơn lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tung tin nguyên đơn có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đến các cơ quan chính quyền địa phương trên địa bàn thị xã N làm mất danh dự, uy tín và nhân phẩm của nguyên đơn.

Nay tôi đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đặng Thị Ngọc Nh xin lỗi công khai tại nơi cư trú của nguyên đơn là UBND xã H, có sự tham gia của đại diện cơ quan Chi cục thuế khu vực Bắc Khánh Hòa và bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín và nhân phẩm cho nguyên đơn theo quy định của pháp luật là 10 tháng lương cơ sở tương ứng 1.490.000 đồng x 10 = 14.900.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Đặng Thị Ngọc Nh, đại diện theo ủy quyền của bà Nh – ông Nguyễn Tấn Đ trình bày:

Ngày 02/5/2022, ông Nguyễn Hữu H và bà Đặng Thị Ngọc Nh thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất 44, 45, tờ bản đồ số 8 thuộc Khu dân cư "Đồng Tre" thôn Tân Hưng, xã H, thị xã N và lập hợp đồng đặt cọc mục đích chuyển nhượng thửa đất số 44, 45; giá trị chuyển nhượng 1.100.000.000đ, số tiền đặt cọc 200.000.000đ; thời gian thực hiện hợp đồng từ ngày 02/5/2022 đến ngày 30/8/2022, ông H đã nhận đủ tiền cọc và có nghĩa vụ hoàn tất thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển nhượng đất cho bà Nh. Tuy nhiên, quá thời hạn thực hiện hợp đồng đặt cọc, ông H chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển nhượng đất cho bà Nh. Ngày 30/8/2022, qua tìm hiểu bà Nh mới biết đất này được Nhà nước giao cho vợ

chồng ông Nguyễn Hữu Hưng, bà Trần Thị Phượng và vợ chồng ông Nguyễn Hữu Hòa, bà Nguyễn Thị Kim Phượng. Vì vậy, bà Nh nhiều lần yêu cầu ông H phải trả lại tiền đặt cọc và chịu phạt cọc nhưng ông H không đồng ý.

Bà Nh vì quá bức xúc trước thái độ của ông H nên có làm đơn gửi đến Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa vào ngày 08/11/2022 để tố giác việc làm của ông H và kiến nghị Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa can thiệp yêu cầu ông H có trách nhiệm bồi thường theo hợp đồng đặt cọc đã ký giữa hai bên với số tiền 400.000.000 đồng. Tại buổi làm việc vào ngày 16/11/2022 giữa lãnh đạo Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa và đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị Ngọc Nh là ông Nguyễn Tấn Đ, ông Đ một lần nữa cũng khẳng định mục đích của bà Nh gửi đơn là kiến nghị Chi cục Thuế can thiệp yêu cầu ông H có trách nhiệm bồi thường theo hợp đồng đặt cọc đã ký giữa hai bên với số tiền 400.000.000 đồng không nhằm mục đích gì khác. Tại buổi làm việc lần 2 vào ngày 09/12/2022, ông Nguyễn Hữu H cũng thừa nhận bản thân đã có thái độ ứng xử chưa chuẩn mực với vợ chồng ông Đ, bà Nh và thành thật xin lỗi vợ chồng ông Đ, bà Nh và xin được khắc phục hợp đồng bằng cách trả lại đủ số tiền đã nhận đặt cọc của bà Nh cộng tiền lãi và số tiền vợ chồng ông Đ đã bồi thường đặt cọc cho bên kia.

Tuy nhiên, sau đó ông Nguyễn Hữu H không thực hiện lời hứa của mình nên bà Đặng Thị Ngọc Nh đã khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa án đã thụ lý và đưa vụ án ra xét xử cả 02 cấp sơ thẩm và phúc thẩm. Kết quả Tòa tuyên buộc ông Nguyễn Hữu H phải trả cho bà Đặng Thị Ngọc Nh số tiền đặt cọc 200.000.000đ và số tiền phạt cọc 200.000.000đ, tổng cộng 400.000.000đ.

Vì vậy, bị đơn không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì về cả tình và cả lý phía bị đơn đều đúng. Bị đơn không liên quan gì đến việc kỷ luật, hạ bậc thi đua dẫn đến thiệt hại của ông Nguyễn Hữu H vì ngay từ đầu bị đơn chỉ muốn nhờ lãnh đạo Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa tác động để ông H thực hiện hợp đồng đặt cọc giữa hai bên đã ký kết chứ không gửi đơn để yêu cầu kỷ luật ông H.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa vắng mặt nên không trình bày gì.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N tại phiên tòa sơ thẩm:

- Về chấp hành pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh đã chấp hành đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa không chấp hành nhưng đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa nhận thấy không có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm*" theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại thị xã N nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã N theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Ông Nguyễn Hữu H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đặng Thị Ngọc Nh phải xin lỗi công khai tại nơi cư trú của ông H là Ủy ban nhân dân xã H, có sự tham gia của đại diện của cơ quan Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa và bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín và nhân phẩm cho ông H theo quy định của pháp luật là 10 tháng lương cơ sở tương ứng 1.490.000 đồng x 10 = 14.900.000 đồng

Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận vào năm 2022, bà Đặng Thị Ngọc Nh có làm đơn tố giác về việc "*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*" đối với ông Nguyễn Hữu H gửi đến Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa, Công an thị xã N và Công an xã H. Đây là tình tiết được các bên thừa nhận nên thuộc trường hợp không phải chứng minh được quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3.2] Xét yêu cầu xin lỗi công khai tại nơi cư trú của ông H là Ủy ban nhân dân xã H, có sự tham gia của đại diện cơ quan Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa và bồi thường thiệt hại do danh dự, uy tín và nhân phẩm cho ông H theo quy định của pháp luật là 10 tháng lương cơ sở tương ứng 1.490.000 đồng x 10 = 14.900.000 đồng

Theo lời trình bày của đại diện bị đơn thể hiện bà Nh làm đơn gửi đến Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa vào ngày 08/11/2022 để tố giác việc làm của ông H và kiến nghị Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa can thiệp yêu cầu ông H có trách nhiệm bồi thường theo hợp đồng đặt cọc đã ký giữa hai bên với số tiền 400.000.000 đồng. Tại buổi làm việc vào ngày 16/11/2022 giữa Lãnh đạo Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa và đại diện theo ủy quyền của bà Đặng Thị Ngọc Nh là ông Nguyễn Tấn Đ, ông Đ một lần nữa khẳng định mục đích của bà Nh gửi đơn là kiến nghị Chi cục Thuế can thiệp yêu cầu ông H có trách nhiệm bồi thường theo hợp đồng đặt cọc đã ký giữa hai bên với số tiền 400.000.000 đồng không nhằm mục đích gì khác. Tại buổi làm việc lần 2 vào ngày 09/12/2022, ông Nguyễn Hữu H cũng thừa nhận bản thân đã có thái độ ứng xử chưa chuẩn mực với vợ chồng ông Đ, bà Nh và thành thật xin lỗi vợ chồng ông Đ, bà Nh và xin được khắc phục hợp đồng bằng cách trả lại đủ số tiền đã

nhận đặt cọc của bà Nh cộng tiền lãi và số tiền vợ chồng ông Đ đã bồi thường đặt cọc cho bên kia.

Lời trình bày đại diện theo ủy quyền của bị đơn phù hợp với tài liệu chứng cứ được Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa cung cấp kèm theo nội dung công văn số 1014/CCTKV-KTNDP ngày 29/5/2023 v/v cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện tại biên bản làm việc lập ngày 16/11/2022 giữa đại diện cơ quan thuế với người làm đơn tố giác về nội dung: Làm rõ một số nội dung đơn Tố giác đề ngày 08/11/2022 thể hiện " *Ông Đ cho biết mục dích làm đơn của vợ ông kiến nghị Chi cục Thuế can thiệp yêu cầu ông H có trách nhiệm bồi thường theo hợp đồng đặt cọc đã ký giữa hai bên với số tiền 400.000.000 đồng*"

Cũng theo tài liệu chứng cứ được Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa cung cấp thì ngày 03/4/2023, Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa có công văn số 569/CCTKV-KTNDP về việc trả lời đơn của bà Đặng Thị Ngọc Nh thể hiện: "*Tranh chấp trong việc thanh toán hợp đồng đặt cọc giữa bà Đặng Thị Ngọc Nh với ông Nguyễn Hữu H là tranh chấp dân sự, không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan thuế", "Chi cục Thuế đã làm việc với ông Nguyễn Hữu H, để tác động và đề nghị ông Nguyễn Hữu H có trách nhiệm giải quyết dứt điểm việc giao dịch mua, bán đất với bà Đặng Thị Ngọc Nh, không làm ảnh hưởng đến uy tín cơ quan, đơn vị*"

Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy không có căn cứ để xác định đơn tố giác của bà Đặng Thị Ngọc Nh là trái quy định pháp luật làm cho danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông Nguyễn Hữu H bị xâm phạm.

[3.3] Về nội dung đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cho rằng từ việc gửi đơn tố giác của bà Đặng Thị Ngọc Nh dẫn đến việc ông Nguyễn Hữu H bị xem xét kỷ luật, kiểm điểm trước cơ quan đơn vị về chính quyền, Đảng và tổ chức Công đoàn vào ngày 01/12/2022 dẫn đến mức thu nhập tăng thêm của nguyên đơn bị giảm sút (giảm 3.742.791 đồng) do bị xếp loại công chức loại C.

Căn cứ vào biên bản làm việc giữa ông Lãnh đạo Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa, ông Nguyễn Hữu H với ông Nguyễn Tấn Đ vào ngày 09/12/2022 thể hiện:

"Đại diện Lãnh đạo Chi cục Thuế gửi lời xin lỗi vợ chồng ông Đ và bà Nh vì ông Nguyễn Hữu H là công chức thuộc Chi cục Thuế đã thiếu chuẩn mực trong giao tiếp cũng như quan hệ dân sự, ảnh hưởng đến uy tín của cá nhân, cơ quan và uy tín, hình ảnh của công chức thuế"

"Ý kiến của ông Nguyễn Hữu H: Trong thời gian qua do nhiều lý do khách quan trong vụ việc nên bản thân đã có thái độ ứng xử chưa chuẩn mực với vợ chồng ông Đ, bà Nh và thành thật xin lỗi vợ chồng ông Đ, bà Nh và xin được khắc phục hợp đồng bằng cách trả lại đủ số tiền đã nhận đặt cọc của bà Nh cộng tiền lãi và số tiền vợ chồng ông Đ đã bồi thường đặt cọc cho bên kia"

Cũng theo Thông báo Kết luận nội dung cuộc họp xem xét trách nhiệm của công chức, đảng viên, đoàn viên đối với Đơn tố giác v/v "Tranh chấp hợp đồng đặt cọc" số 1538/TB-CCTKV ngày 02/12/2022 của Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa thể hiện:

"Việc ông H thực hiện giao dịch dân sự chuyển nhượng tài sản, tuy pháp luật không cấm, nhưng qua sự việc này ông H đã làm ảnh hưởng xấu đến uy tín

của tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị, vai trò tiên phong, gương mẫu và trách nhiệm nêu gương của đảng viên"

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ để xác định việc ông Nguyễn Hữu H bị xem xét kỷ luật, kiểm điểm trước cơ quan đơn vị về chính quyền, Đảng và tổ chức Công đoàn là do thái độ ứng xử chưa chuẩn mực trong giao tiếp cũng như quan hệ dân sự chứ không phải do nguyên nhân từ đơn thư tố giác của bà Đặng Thị Ngọc Nh.

Theo khoản 1 Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại như sau: *"Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác"* và khoản 1 Điều 592 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định *"Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bao gồm: a) Chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại; b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút; c) Thiệt hại khác do luật quy định"*

Theo đó để có căn cứ xác định bà Nh có phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín cho ông H hay không thì phải xác định có thiệt hại xảy ra hay không? Phải có hành vi trái pháp luật? Phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật và ngược lại hành vi trái pháp luật là nguyên nhân gây ra thiệt hại và phải có lỗi cố ý hoặc vô ý của người gây ra thiệt hại thì mới có căn cứ để buộc bà Nh bồi thường.

Như đã phân tích, bà Đặng Thị Ngọc Nh không có hành vi trái pháp luật đối với ông Nguyễn Hữu H và cũng không gây ra thiệt hại gì về vật chất cũng như tinh thần cho ông H vì vậy yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hữu H là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Đối với đơn tố giác về việc "*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*" đối với ông Nguyễn Hữu H mà bà Nh gửi đến Công an thị xã N và Công an xã H không được xử lý mà được chuyển đơn đến Chi cục Thuế khu vực Bắc Khánh Hòa Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét, giải quyết yêu cầu của nguyên đơn.

[5] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu H không được chấp nhận tuy nhiên căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội thì nguyên đơn không phải chịu án phí.

[6] Xét về quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92; Điều 147; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 34, Điều 584, Điều 592 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu H về việc *"Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm"* đối với bị đơn bà Đặng Thị Ngọc Nh.

2. Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Hữu H được miễn nộp tiền án phí.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quốc Thịnh